

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 355/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh NGUYỄN LONG T - SN 1995

ĐKKHKT+nơi cư trú: thôn 3, xã V, huyện T, TP Hà Nội

- Bị đơn: Chị TRẦN XUÂN A - SN 1998

ĐKKHKT+nơi cư trú: thôn 3, xã V, huyện T, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Long T và chị Trần Xuân A

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ *Về quan hệ hôn nhân*: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Long T và chị Trần Xuân A.

2.2/ *Về con chung*: xác nhận anh T và chị Xuân A có 01 con chung là cháu Nguyễn Thùy L sinh ngày 12/7/2017. Anh chị thỏa thuận giao con chung là cháu L cho chị Xuân A trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L mỗi tháng là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) kể từ tháng 06/2021 cho đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.3/ *Về tài sản chung, nhà ở, công nợ*: anh T, chị Xuân A tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

3/ Về án phí:

- Anh T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh T đã nộp tại Biên lai số AA/2020/00062079 ngày 10/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội. Anh T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T
- Các đương sự
- UBND xã V, huyện T,
TP Hà Nội
- Số 04/2017
- Chi cục THA dân sự
huyện T.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu